

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-ST
Ngày 21-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Âu;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên
Bà Trần Thị Xanh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Việt Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 60/2018/TLST-HS, ngày 08 tháng 10 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Trọng C, sinh năm 1991, tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: xóm C, xã Đ (nay là tiểu khu C, thị trấn Đ), huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Thôn 5, xã N, huyện S, tỉnh Đăk Nông; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quyết C và bà Bùi Thị N; bị cáo có vợ là Phùng Thị H (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: 01. Ngày 15/11/2016 bị công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau theo quyết định số 0007009, bị cáo đã nộp phạt ngày 19/12/2016; bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2018 đến nay - có mặt.

Bị hại: Anh Lê Tư T - vắng mặt.

Trú tại: Thôn 5, xã N, huyện S, tỉnh Đăk Nông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đinh Văn H - vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 5, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

Ông Đinh Quyết C - vắng mặt.

Địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1/ Anh Bạch Đông D - vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Đức Q - vắng mặt.

3/ Hứa Thị L - vắng mặt.

4/ Đinh Văn H1 - vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn 5, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 6 năm 2017, Lê Tư T thuê phòng trọ, mở tiệm cắt tóc cùng bạn gái là Hứa Thị L tại thôn 5, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Ở cùng dãy trọ của anh T và chị L còn có phòng trọ của hai anh em Đinh Văn H, Đinh Văn H và phòng của Đinh Trọng C, Hứa Văn O. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07 tháng 12 năm 2017, anh T và chị L đi chơi về thì thấy O, C, H và H1 đang ngồi nhậu cùng 03 người khác tại phòng trọ của H là Nguyễn Đức Q, Bạch Đông D và Nguyễn Huỳnh P. Mọi người rủ anh T vào nhậu thì anh T đồng ý, còn chị L đi về phòng. Nhậu được khoảng 15 phút, anh P đi về trước, những người còn lại vẫn nhậu đến 22 giờ cùng ngày. Lúc này anh D và anh Q đứng dậy về, còn lại O, C, T, H1 vừa nhậu vừa ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, anh H1 lên gác ngủ, anh O đi về phòng trọ, chỉ còn anh T và C vẫn ngồi nhậu với nhau. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, do đã uống rượu say nên giữa C và anh T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi vã và thách thức nhau. Đinh Trọng C khai, do bị đồ rượu xuống chiếu, sợ ướt quần nên C ngồi xồm mà không ngồi hẳn xuống chiếu. Anh T cho rằng C không tôn trọng người khác, dẫn đến giữa C và T xảy ra cãi nhau. Sau đó, cả T và C đều đứng dậy ở tư thế đối diện. Lê Tư T dùng tay phải đâm 02 phát trúng vào mặt C (không gây ra thương tích). Do bức tức nên Đinh Trọng C dùng tay phải nhặt dưới chiếu lên 01 chiếc kéo dài 21,5 cm, phần bọc tay cầm bằng nhựa màu xám cam, bản rộng nhất 2cm (dùng để cắt thịt trong khi ngồi nhậu) đâm liên tiếp nhiều nhát vào nhiều vị trí tại vùng gáy, trước ngực, hông trái, bụng và vùng lưng trái của T. Quá trình C dùng kéo đâm T đã làm một trong hai vỏ bọc rơi ra khỏi cán kéo. Đâm anh T xong, Đinh Trọng C ném chiếc kéo tại phòng trọ của anh H1. Nghe tiếng ồn ào thì Hứa Văn O, Đinh Văn H, Đinh Văn H1, Bạch Đông D chạy đến can ngăn. Phát hiện Lê Tư T bị nhiều thương tích, chảy nhiều máu nên chị Hứa Thị L cùng với những người khác đưa anh T đi cấp cứu.

Sau khi đâm anh T, C sang nhà anh Bạch Đông D mượn xe mô tô thì gặp vợ anh Duy là chị Nguyễn Thị P. C nói mượn xe đi có việc cần nên chị P đưa xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát 47H4-369 cho C mượn. C điều khiển đi ra hướng quốc lộ 14, mục đích để đón xe đi về nhà tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi C ra đến ngã ba B thuộc tổ 6, thị trấn Đ thì gặp Hứa Văn O đi xe máy theo sau. C hỏi O lý do vì sao đi cùng mình thì O nói ở lại sợ bị gia đình Lê Tư T đánh. Sau đó, C gửi xe mô tô của chị P tại một quán bi da thuộc tổ 6, thị trấn Đ, huyện S rồi gọi điện thoại chỉ địa điểm đã gửi xe cho anh Bạch Đông D tự đến lấy rồi cùng với Hứa Văn O đón xe đi.

Bị hại anh Lê Tư T khai nhận, quá trình ngòai nhậ giữa T và C có cãi vã, xô xát với nhau dẫn đến việc Đinh Trọng C cầm chiếc kéo sử dụng cắt thịt nướng đâm liên tiếp nhiều nhát vào các vị trí trên cơ thể của anh T. Do lúc này chỉ có 02 người, T đã uống rượu say nên không nhớ chính xác nguyên nhân nào dẫn đến C đã trực tiếp gây thương tích cho mình. Tuy nhiên các vết thương trên cơ thể của T đều do một mình C gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 63/TgT ngày 26/01/2018 của Trung Tâm giám định pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Anh Lê Tư T bị tổn thương đầu tủy, khâu bảo tồn, tỉ lệ 31% sức khỏe; cắt lách toàn bộ, tỉ lệ 26% cộng lùi bằng 17,94%. Tổn thương cơ hoành sau phẫu thuật kết quả tốt, tỉ lệ 21% cộng lùi bằng 10,72%; sẹo kích thước nhỏ số lượng nhiều và sẹo kích thước lớn số lượng ít, tỉ lệ 10% cộng lùi bằng 4,03%; tổn thương màng phổi sau phẫu thuật không để lại di chứng, tỉ lệ 04% cộng lùi bằng 1,45%. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 65% (*Sáu mươi lăm phần trăm*). Các vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản cáo trạng số 58/CT – VKS-ĐS ngày 05 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song (VKSND huyện Đắk Song) truy tố bị cáo Đinh Trọng C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Trọng C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS.

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Đinh Trọng C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Đinh Trọng C từ 08 (Tám) năm đến 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 09/7/2018.

Về phân trách nhiệm dân sự:

Đề nghị chấp nhận việc thỏa thuận bồi thường T hại giữa gia đình Đinh Trọng C và bị hại Lê Tư T với số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS)-cần trả lại 01 (một) chiếc kéo dài 21,5 cm, phần lưỡi kéo dài

11 cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất 02 cm, phần bọc tay cầm bằng nhựa màu xám cam (đã mất một bên vỏ bọc tay cầm), dài 10,5 cm, chỗ rộng nhất 4,2 cm cho anh Đinh Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 07/12/2017, trong quá trình uống rượu tại phòng trọ của anh Đinh Văn H, thuộc thôn 05, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà Đinh Trọng C đã vô cớ dùng 01 chiếc kéo dài 21,5 cm đâm liên tiếp nhiều nhất trên người anh Lê Tư T, gây thương tích ở nhiều vị trí với tổng tỉ lệ thương tật là 65% sức khỏe.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Trọng C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (gọi tắt là BLHS năm 1999). Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật). Tuy nhiên, tội “Cố ý gây thương tích” tại khoản 4 Điều 134 BLHS năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt tại khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999. Căn cứ điểm b khoản 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội áp dụng có lợi cho người phạm tội, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo theo điểm d khoản 4 Điều 134 của BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999 quy định:

1/ Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30 % hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a/ Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;

...

i/ Có tính chất côn đồ hoặc tái phạm nguy hiểm;

...

3/ Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm.

Tại điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a). ...

...

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

.....

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp gây thương tích, tổn hại cho sức khỏe của anh Lê Tư T. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã dùng kéo đâm nhiều nhát vào cơ thể của anh T, thể hiện sự quyết liệt, liều lĩnh và coi thường pháp luật của bị cáo. Mặc dù trước đó, bị cáo đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đinh Trọng C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại đã có đơn không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Việc gia đình bị cáo Đinh Trọng C thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000đ là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc kéo dài 21,5 cm, phần lưỡi kéo dài 11 cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất 02 cm, phần bọc tay cầm bằng nhựa màu xám cam (đã mất một bên vỏ bọc tay cầm), dài 10,5 cm, chỗ rộng nhất 4,2 cm là vật chứng mà Đinh Trọng C đã dùng đâm anh Lê Tư T, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đinh Văn H nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Trọng C phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Trọng C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đinh Trọng C 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 09/7/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận việc gia đình bị cáo Đinh Trọng C đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Lê Tư T với số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Trả lại cho anh Đinh Văn H 01 chiếc kéo (*đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2018 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đinh Trọng C phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

*/ Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 CA. tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Nguyễn Thị Hải Âu

